

Số: *44* /2004/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày *22* tháng *6* năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Về việc phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội chống hàng giả
và bảo vệ thương hiệu Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

- Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội,
- Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;
- Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;
- Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ I ngày 28 tháng 5 năm 2004 thông qua.

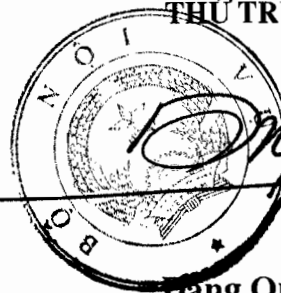
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lms*

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Bộ Thương mại,
- Bộ Tư pháp,
- Công báo,
- Lưu VT, TCPCP *lms*

**K/T BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Quốc Tiến
Đặng Quốc Tiến

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

HIỆP HỘI CHỐNG HÀNG GIẢ VÀ BẢO VỆ THƯƠNG HIỆU VIỆT NAM

Chương I: TÊN GỌI - MỤC ĐÍCH - PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Điều 1: Tên gọi

Hiệp hội lấy tên là: Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam.

Tên tiếng Anh: Vietnam Association for anti-counterfeiting and trademark protection.

Tên viết tắt: VATAP

Điều 2: Mục đích, tôn chỉ

Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là một tổ chức tự nguyện của các tổ chức kinh tế của Việt Nam, nhằm mục đích tập hợp đoàn kết hội viên, hoạt động thường xuyên, không vụ lợi, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, đại diện cho hội viên trong việc phối hợp với các tổ chức kinh tế và các cơ quan có liên quan để chống hàng giả, bảo vệ thương hiệu; hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

Điều 3: Phạm vi hoạt động của Hiệp hội

Hiệp hội hoạt động trong phạm vi cả nước, theo pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này. Hiệp hội chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Thương mại.

Điều 4: Địa vị pháp lý của Hiệp hội

Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính của Hiệp hội đặt tại Hà Nội và có văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương II: NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5: Nhiệm vụ của Hiệp hội

1. Tập hợp, đoàn kết các hội viên trong Hiệp hội nhằm cùng nhau làm tốt công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu.



2. Đại diện cho hội viên kiến nghị với Nhà nước về các chủ trương, chính sách, biện pháp liên quan đến công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu, hỗ trợ hội viên về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực này.

3. Liên kết giữa các hội viên để hỗ trợ lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu.

4. Chủ động trong công tác tìm kiếm và phát hiện hàng giả và ngăn chặn các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, giúp đỡ các hội viên tránh được các vi phạm trong quá trình sản xuất kinh doanh, xác lập quyền và nghĩa vụ của mình.

5. Hướng dẫn và giúp đỡ hội viên xây dựng và bảo vệ thương hiệu của hội viên.

6. Cập nhật và cung cấp cho các hội viên các thông tin về chính sách, pháp luật và các chủ trương của Nhà nước liên quan đến công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu

7. Tổ chức tập huấn, đào tạo chuyên môn, pháp luật về chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu cho các hội viên theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức các chuyến khảo sát, học tập kinh nghiệm của các nước theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các công việc liên quan đến chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu khi được giao.

10. Xuất bản tạp chí, tập san và các ấn phẩm khác theo quy định của pháp luật.

11. Tham gia hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài có liên quan đến lĩnh vực mà Hiệp hội hoạt động, phục vụ cho mục đích và hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện những công việc khác khi được Nhà nước Việt Nam uỷ quyền.

Điều 6: Quyền hạn của Hiệp hội

1. Đại diện cho hội viên bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên khi hội viên bị xâm hại, làm giả về sản phẩm và thương hiệu.

2. Chủ trì phối hợp giữa các hội viên trong việc chủ động tìm kiếm và phát hiện hàng giả để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết.

3. Đại diện cho hội viên tham gia các cuộc họp, hội nghị, hội thảo có liên quan do các cơ quan nhà nước tổ chức khi có yêu cầu.

4. Thành lập và giải thể các tổ chức của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Hoà giải tranh chấp giữa các hội viên của Hiệp hội.

6. Khen thưởng các hội viên có thành tích trong thực hiện Điều lệ của Hiệp hội.

Chương III: HỘI VIÊN

Điều 7: Điều kiện trở thành hội viên

1. Hội viên chính thức của Hiệp hội: Các tổ chức kinh tế của Việt Nam tán thành điều lệ Hiệp hội, tự nguyện xin gia nhập và nộp lệ phí gia nhập đều được xét để gia nhập Hiệp hội.
2. Hội viên liên kết: các tổ chức khác (bao gồm cả các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư của nước ngoài) tán thành điều lệ Hiệp hội, tự nguyện xin gia nhập và nộp lệ phí gia nhập đều được xét để gia nhập Hiệp hội.
3. Hội viên danh dự của Hiệp hội gồm đại diện các cơ quan quản lý Nhà nước về chống hàng giả và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, các nhà khoa học thuộc một số ngành, lĩnh vực có liên quan tán thành điều lệ và có nguyện vọng tham gia Hiệp hội, được Ban chấp hành Hiệp hội nhất trí mời làm hội viên danh dự của Hiệp hội.
4. Các thành viên Ban vận động thành lập Hiệp hội được Đại hội thành lập Hiệp hội công nhận là hội viên sáng lập của Hiệp hội.
5. Các doanh nghiệp, tổ chức có đủ điều kiện ghi ở khoản 1 Điều 7 muốn gia nhập Hiệp hội cần làm đơn (theo mẫu quy định). Việc kết nạp hội viên mới do Ban chấp hành Hiệp hội quyết định. Các tổ chức và cá nhân đó chính thức trở thành hội viên sau khi đóng lệ phí gia nhập và nhận được thẻ hội viên của Hiệp hội.

Điều 8: Quyền hạn của Hội viên

1. Được đề đạt nguyện vọng thông qua Hiệp hội và được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trong hoạt động của mình phù hợp với nhiệm vụ của Hiệp hội;
2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin, giúp đỡ hoà giải khi có tranh chấp, được tham gia các hình thức liên kết do Hiệp hội tổ chức;
3. Được dự Đại hội, được ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội cũng như của chi hội cơ sở; thảo luận, biểu quyết các nghị quyết của Hiệp hội, được phê bình chất vấn Ban thường vụ, Ban chấp hành về mọi chủ trương và hoạt động của Hiệp hội;
4. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên. Trong trường hợp này hội viên cần thông báo chính thức bằng văn bản cho Ban thường vụ, và sẽ nhận được sự đồng ý của Ban thường vụ trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của hội viên.
5. Hội viên danh dự và hội viên liên kết được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ quyền ứng cử, bầu cử các chức danh lãnh đạo của Hiệp hội và quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội.

Điều 9 : Nghĩa vụ của Hội viên

1. Tuân thủ Điều lệ của Hiệp hội và nghị quyết của Đại hội, của Ban chấp hành và Ban thường vụ Hiệp hội
2. Cung cấp cho Ban thường vụ, Ban chấp hành Hiệp hội (khi có yêu cầu) những thông tin có liên quan đến lĩnh vực này (chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu) để Hiệp hội có đủ thông tin phục vụ những vấn đề Hội viên có yêu cầu ;
3. Đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để cùng nhau góp phần xây dựng Hiệp hội ngày càng vững mạnh;
4. Dự các buổi họp thường kỳ và bất thường của Hiệp hội cũng như của chi hội cơ sở;
5. Đóng lệ phí gia nhập (1 lần) và lệ phí hàng năm đầy đủ và đúng kỳ hạn theo quy định trên cơ sở các nguyên tắc do Đại hội đề ra.
6. Hội viên danh dự và hội viên sáng lập không phải đóng lệ phí và hội phí Hiệp hội.

Điều 10: Chấm dứt tư cách hội viên

Tư cách hội viên Hiệp hội sẽ không còn giá trị nếu xảy ra một trong những trường hợp sau:

1. Doanh nghiệp tự ngừng hoạt động, bị đình chỉ hoạt động, bị giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản;
2. Theo quyết định của Ban chấp hành với sự nhất trí của 2/3 thành viên khi hội viên vi phạm một trong các điều sau:
 - a) Hoạt động trái với quy định của pháp luật Việt Nam.
 - b) Hoạt động trái với mục đích của Hiệp hội, gây tổn hại đến uy tín của Hiệp hội.
 - c) Không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của hội viên, không thực hiện đúng hoặc vi phạm nghiêm trọng những quy định hoặc nghị quyết của Hiệp hội.

Chương IV: TỔ CHỨC CỦA HIỆP HỘI

Điều 11: Cơ cấu, tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội toàn thể hội viên;
2. Ban chấp hành Hiệp hội;
3. Ban thường vụ Hiệp hội;
4. Ban kiểm tra Hiệp hội;
5. Văn phòng Hiệp hội
6. Các Ban chuyên môn;

7. Các phân hội và chi hội cơ sở;

8. Các tổ chức dịch vụ, kinh doanh trực thuộc Hiệp hội.

Điều 12: Đại hội nhiệm kỳ (đại hội toàn thể hội viên), đại hội thường niên và đại hội bất thường

1. Đại hội toàn thể hội viên là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội, do Ban chấp hành triệu tập 2 năm/lần, có nhiệm vụ:

a) Thông qua báo cáo hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ qua và chương trình hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ tới;

b) Thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội;

c) Quyết định lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm của hội viên;

d) Quyết định sửa đổi hoặc bổ sung điều lệ của Hiệp hội;

e) Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành;

f) Bầu Ban chấp hành và Ban kiểm tra Hiệp hội.

2. Đại hội thường niên được tổ chức 1 năm một lần để tổng kết đánh giá hoạt động của Hiệp hội trong năm.

3. Đại hội bất thường được triệu tập theo Quyết định của Ban chấp hành.

Điều 13: Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội

1. Khi triệu tập Đại hội, Ban chấp hành phải công bố chương trình nghị sự của Đại hội và phải gửi thư mời hội viên ít nhất 20 ngày trước ngày dự định họp.

2. Những nghị quyết của Đại hội được lấy biểu quyết theo đa số có mặt tại Đại hội.

Riêng đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng sau đây thì phải được 2/3 số hội viên có mặt tán thành, và số đó phải quá 1/2 số hội viên của Hiệp hội:

a. Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ;

b. Bãi miễn một số thành viên trong Ban chấp hành;

c. Giải thể và thanh lý tài sản.

Điều 14. Hiệp hội tự giải thể

Ngoài trường hợp bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định buộc giải thể, Hiệp hội chỉ tự giải thể trong trường hợp có từ 1/2 trở lên số đại biểu dự Đại hội biểu quyết thông qua. Nghị quyết này còn phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt sau khi đã thanh toán công nợ và thanh lý tài sản của Hiệp hội.

Điều 15: Ban chấp hành Hiệp hội

1. Ban chấp hành là cơ quan lãnh đạo điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội.

1. Số lượng thành viên của Ban chấp hành do Đại hội quy định. Ban chấp hành do Đại hội toàn thể hội viên bầu trực tiếp bằng phiếu kín. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu hợp lệ.

2. Ngoài các thành viên được Đại hội bầu, Ban chấp hành còn có uỷ viên là đại diện cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan về chống hàng giả và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ được Đại hội nhất trí mời tham gia và có nhiệm vụ, quyền hạn như các uỷ viên khác.

3. Trong quá trình hoạt động, nếu vì nhiều lý do khác nhau, số uỷ viên Ban chấp hành không còn đủ như quy định của Đại hội, Ban chấp hành bầu bổ sung số uỷ viên thiếu (trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội) nhưng không vượt quá số lượng uỷ viên mà Đại hội quy định.

Điều 16: Nhiệm vụ của Ban chấp hành

1. Cụ thể hoá các nghị quyết của Đại hội và đề ra những biện pháp để thực hiện nghị quyết của Đại hội;

2. Nghị quyết về chương trình công tác và dự toán, quyết toán các khoản thu-chi hàng năm của Hiệp hội;

3. Quyết định cơ cấu tổ chức và bộ máy của Hiệp hội; Bầu cử và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, phó Chủ tịch, Tổng thư ký.

4. Giám sát công việc của Ban thường vụ và các tổ chức trực thuộc;

5. Chuẩn bị nội dung và triệu tập Đại hội thường kỳ cũng như bất thường của Hiệp hội;

6. Xét kết nạp, khai trừ, khen thưởng, kỷ luật hội viên.

Điều 17: Nguyên tắc hoạt động của Ban chấp hành

1. Ban chấp hành họp thường kỳ 6 tháng một lần để sơ kết tình hình hoạt động của Hiệp hội, kiểm điểm công tác của Ban thường vụ, quyết định các vấn đề do Ban thường vụ nêu ra. Ban chấp hành có thể họp đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các quyết định của Ban chấp hành được lấy biểu quyết theo đa số thành viên có mặt. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định thuộc về ý kiến của chủ tịch Hiệp hội.

Điều 18: Ban thường vụ Hiệp hội

1. Ban thường vụ là cơ quan thường trực của Ban chấp hành, có trách nhiệm điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp của Ban chấp hành. Ban thường vụ họp thường kỳ hai tháng một lần.

2. Ban thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các uỷ viên thường vụ. Số lượng thành viên Ban thường vụ không vượt quá 1/3 số lượng uỷ viên Ban chấp hành. Các thành viên Ban thường vụ do Ban chấp hành bầu trực tiếp bằng phiếu kín. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Điều 19: Chủ tịch và Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:
 - a) Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật.
 - b) Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội.
 - c) Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành Hiệp hội.
 - d) Trực tiếp chỉ đạo Tổng thư ký Hiệp hội.
 - e) Phê duyệt nhân sự văn phòng Hiệp hội và các tổ chức khác do Hiệp hội thành lập.
 - f) Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hiệp hội và toàn thể hội viên về các hoạt động của Hiệp hội.
2. Các Phó Chủ tịch Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và có thể được uỷ quyền điều hành công việc của Ban Chấp hành Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 20: Tổng thư ký Hiệp hội

Tổng thư ký là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội và có những nhiệm vụ sau

1. Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt.
2. Định kỳ báo cáo cho Ban Chấp hành Hiệp hội về các hoạt động của Hiệp hội.
3. Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội.
4. Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc.
5. Chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành Hiệp hội và trước pháp luật về hoạt động của Văn phòng hiệp hội.

Điều 21: Văn phòng Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng thư ký trình Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt.

Văn phòng Hiệp hội có thể được đặt tại các tỉnh, thành phố để thuận lợi cho việc triển khai công tác của Hiệp hội.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn.
3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng do Tổng thư ký dự trù trình Ban Chấp hành Hiệp hội duyệt.

Điều 22: Ban kiểm tra

1. Ban kiểm tra gồm 3 thành viên do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Ban kiểm tra bầu ra Trưởng Ban để điều hành công việc của Ban.

2. Ban kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đại hội và việc thi hành Điều lệ của Hiệp hội. Trưởng Ban kiểm tra được dự hội nghị Ban chấp hành và là uỷ viên Ban chấp hành.

3. Ban kiểm tra có nhiệm vụ báo cáo trước Ban chấp hành và trước Đại hội về hoạt động của Ban kiểm tra và tình hình tài chính của Hiệp hội trong nhiệm kỳ qua.

Khi thấy cần thiết Ban kiểm tra có thể thông báo tình hình và yêu cầu Ban chấp hành giải quyết các vấn đề mà Ban đã phát hiện theo nhiệm vụ được giao.

Điều 23: Phân hội và chi hội

Việc thành lập phân hội và chi hội chống hàng giả phải được sự đồng ý của Ban chấp hành Hiệp hội và cơ quan có thẩm quyền. Phân hội và chi hội hoạt động theo Quy chế được Ban chấp hành Hiệp hội thông qua.

Chương V: TÀI CHÍNH CỦA HIỆP HỘI

Điều 24: Nguồn thu của Hiệp hội

Kinh phí của Hiệp hội có những nguồn thu sau đây:

1. Lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm của hội viên;
2. Các khoản thu do hoạt động dịch vụ của Hiệp hội và các tổ chức trực thuộc của Hiệp hội;
3. Các khoản tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
4. Các khoản trợ cấp của Nhà nước (nếu có).

Điều 25: Sử dụng kinh phí của Hiệp hội

Hiệp hội sử dụng kinh phí của mình cho những việc sau đây:

1. Trang trải các chi phí cho hoạt động của Hiệp hội;
2. Trả lương cho cán bộ công nhân viên chuyên trách của Hiệp hội;
3. Các chi phí cần thiết khác.

Tài chính của Hiệp hội được sử dụng theo Quy chế do Văn phòng Hiệp hội trình Ban Chấp hành thông qua.

Chương VI: KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 26: Khen thưởng và kỷ luật

1. Các tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc được Ban chấp hành quyết định khen thưởng hàng năm hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước khen thưởng theo quy định của pháp luật;

2. Các tổ chức và cá nhân hội viên vi phạm điều lệ Hiệp hội sẽ do Ban chấp hành quyết định thi hành kỷ luật. Mức xử lý kỷ luật gồm: khiển trách, cảnh cáo và

khai trừ khỏi Hiệp hội. Trường hợp tổ chức và cá nhân vi phạm pháp luật xâm phạm đến quyền lợi của Hiệp hội, Ban chấp hành sẽ yêu cầu các cơ quan pháp luật can thiệp.

Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27: Hiệu lực thi hành

Điều lệ của Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam có giá trị thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ và chỉ có Đại hội toàn thể của Hiệp hội mới có quyền được sửa đổi, bổ sung Điều lệ./.

